

UBND TỈNH BẮC NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP BẮC NINH



CHƯƠNG TRÌNH KHUNG ĐÀO TẠO

NGÀNH: CÔNG NGHỆ HÀN

MÃ NGÀNH: 5520123

TRÌNH ĐỘ: TRUNG CẤP

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 263 /QĐ-CĐCN ngày 12 tháng 6 năm 2025 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghiệp Bắc Ninh)*

Bắc Ninh, Năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành, nghề: Hàn

Mã ngành, nghề: 5520123

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương

(Tốt nghiệp Trung học cơ sở thì học thêm phần văn hóa Trung học phổ thông theo quy định của Bộ giáo dục và đào tạo)

Thời gian khóa học: 1,5 năm

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo.

Ngành hàn là phương pháp lắp ghép các chi tiết, kết cấu không tháo được, bằng cách làm nóng chảy hoặc nung đến trạng thái dẻo vị trí lắp ghép. Các kết cấu hàn tiết kiệm nguyên vật liệu, bền chắc, chịu lực tốt, cơ động trong sản xuất dễ làm ngoài công trường.

Người hành nghề hàn có khả năng sử dụng thành thạo các thiết bị hàn từ hàn hồ quang tay đơn giản, hàn khí đến các phương pháp hàn tiên tiến (hàn bán tự động trong môi trường khí bảo vệ TIG/MIG/MAG, hàn laze, hàn tiếp xúc, Rô bốt hàn...). Người học có kỹ năng hàn có mối hàn có vị trí khác nhau trong không gian, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của kết cấu.

Người hành nghề hàn chủ yếu làm việc sản xuất, chế tạo các kết cấu trong nhà máy, phân xưởng, doanh nghiệp làm về kết cấu thép. Lắp ghép các kết cấu thép ngoài công trường, thực địa. Các kết cấu thép thường có kích thước lớn, công việc đòi hỏi người làm nghề cần có sức khỏe tốt, bền bỉ, có đạo đức nghề nghiệp tốt, yêu nghề.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

Đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có trình độ trung cấp nhằm trang bị cho người học nghề kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của ngành hàn trong lĩnh vực công nghiệp, có khả năng làm việc độc lập và tổ chức làm việc theo nhóm; có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc; giải quyết được các tình huống phức tạp trong thực tế; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn. đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức:

+ Sau khi học xong chương trình trung cấp ngành hàn người học nhận biết được cấu tạo, nguyên lý làm việc của các loại máy hàn, nguyên lý làm việc của các công nghệ hàn, từ đó có biện pháp công nghệ phù hợp với công việc sản xuất trong nhà xưởng cũng như ngoài công trường.

+ Có khả năng lập trình tự gia công các sản phẩm về kết cấu, sắp xếp, bố trí vị trí làm việc trong nhà xưởng và ngoài công trường hợp lý, khoa học đảm bảo an toàn, vệ sinh công nghiệp.

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về tài nguyên, năng lượng, chất thải và chất độc hại và các biện pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng

+ Giải thích được các tác động đến môi trường của việc khai thác và sử dụng tài nguyên, năng lượng, ảnh hưởng của chất thải và chất độc hại đến môi trường;

+ Phân tích được các ký hiệu vật liệu cơ bản: gang, thép, các loại hợp kim;

+ Hiểu được tính chất cơ lý tính của các loại vật liệu được sử dụng trong sản xuất kết cấu thép, đặc tính về nhiệt luyện của các loại thép thường dùng

+ Phân tích được các ký hiệu về dung sai lắp ghép, sơ đồ lắp ghép, chuỗi kích thước;

+ Trình bày được các loại kích thước và độ chính xác của kích thước; đặc tính của lắp ghép, sai số về hình dáng hình học và vị trí, độ nhám bề mặt; chuỗi kích thước. Chuyển hoá được các ký hiệu dung sai thành các kích thước tương ứng để gia công.

+ Hiểu được cấu tạo, nguyên lý làm việc, cách đo, đọc kích thước và hiệu chỉnh các loại panme, đồng hồ so, thước đo góc vạn năng, thước cặp...

+ Đọc và phân tích được bản vẽ (với ba hình chiếu, có mặt cắt, có cắt trích...); lập được các bản vẽ đơn giản.

+ Hiểu rõ kết cấu của các chi tiết, các cụm máy và các đường truyền động của máy.

+ Trình bày được nguyên lý hoạt động của động cơ điện không đồng bộ 3 pha, công dụng, cách sử dụng một số loại khí cụ điện dùng trong máy cắt kim loại.

+ Mô tả được các quy tắc, nội quy về an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp, phòng chống cháy nổ, quy trình 5S cho cơ sở sản xuất, các biện pháp nhằm tăng năng suất;

+ Hiểu được nguyên lý về quá trình hàn, biết về các loại vật liệu hàn với các công nghệ hàn khác nhau.

+ Đọc được ký hiệu mối hàn, vị trí hàn, liên kết hàn, công nghệ hàn và kích thước mối hàn trên bản vẽ kết cấu.

+ Hiểu được nguyên lý cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách vận hành các thiết bị hàn (SMAW, GMAW, GTAW, SAW, FCAW...)

- + Hiểu được trình tự thực hiện mỗi hàn và áp dụng vào thực tế sản xuất.
- + Tính toán, chọn được chế độ hàn hợp lý với chiều dày vật hàn, vị trí hàn và công nghệ hàn.
- + Trình bày và nhận biết chính xác các khuyết tật của mối hàn, nguyên nhân và biện pháp phòng tránh.
- Kỹ năng:
 - + Sử dụng thành thạo các dụng cụ cầm tay như giũa, đục, cạo... Sử dụng thành thạo các loại máy cầm tay như máy mài tay, máy khoan cầm tay, máy khoan bàn...
 - + Sử dụng thành thạo mỏ cắt khí cầm tay, máy cắt con rùa, máy cắt PLASMA để chuẩn bị phôi hàn.
 - + Chế tạo được phôi hàn đúng hình dáng, kích thước trên bản vẽ đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật đề ra.
 - + Đấu nối, vận hành thành thạo các loại máy hồ quang tay, máy hàn MIG/MAG, máy hàn TIG, máy hàn tiếp xúc... đảm bảo an toàn cho người và thiết bị.
 - + Thực hiện được các liên kết hàn bằng phương pháp hàn hồ quang tay (SMAW) từ đơn giản đến phức tạp như liên kết hàn góc (1F - 4F), liên kết hàn giáp mối từ (1G - 4G), liên kết hàn nối ống (1G - 6G)
 - + Thực hiện được các liên kết hàn (1G, 1F, 2G, 2F, 3G, 3F, 4G, 4F) bằng phương pháp hàn MIG/MAG, TIG.
 - + Thực hiện được các liên kết hàn trong không gian khi hàn Lazer, hàn khí...
 - + Sử lý được các tình huống kỹ thuật trong thực tế thi công.
 - + Có kỹ năng giao tiếp tốt cho các tình huống hàng ngày và trong hoạt động nghề nghiệp sau này.
 - + Thực hiện tốt các biện pháp an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp và phòng chống cháy nổ trong sản xuất.
 - + Có khả năng làm việc độc lập, tạo ra việc làm và biết tổ chức làm việc theo nhóm; có khả năng tự học tập, nghiên cứu hoặc học lên trình độ cao hơn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp ngành hàn, sinh viên sẽ làm việc tại :

- + Tham gia sản xuất tại các Doanh nghiệp trong và ngoài nước;
- + Chủ động tự hành nghề hoặc độc lập thành lập cơ sở sản xuất, dịch vụ, doanh nghiệp.
- + Ngoài ra sinh viên có đủ năng lực để tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn để phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1806/75 (giờ/tín chỉ)
- Số lượng môn học, mô đun: 27
- Khối lượng học tập các môn học chung: 255/11 (giờ/tín chỉ)
- Khối lượng học tập các môn học, mô đun chuyên môn: 1551/64 (giờ/tín chỉ)
- Khối lượng lý thuyết: 596 (giờ); thực hành, thực tập: 1071.5 (giờ/tín chỉ)

5. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Biết hệ thống chính trị, quyền và nghĩa vụ công dân, cũng như các tư tưởng chính trị ảnh hưởng đến xã hội
2	NLCB-02	Nắm vững các nguyên tắc cơ bản của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân
3	NLCB-03	Nắm vững việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe và phát triển phẩm chất cá nhân
4	NLCB-04	Nắm vững về kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ Tổ quốc, an ninh quốc gia và trách nhiệm công dân
5	NLCB-05	Sử dụng ngoại ngữ giao tiếp cơ bản
6	NLCB-06	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
7	NLCB-07	Sử dụng tiết kiệm tài nguyên, năng lượng và bảo vệ môi trường
8	NLCB-08	Đọc và xây dựng bản vẽ kỹ thuật
9	NLCB-09	Đọc và sử dụng vật liệu trong gia công cơ khí
10	NLCB-10	Xác định được sai số trong gia công và đo, kiểm tra chi tiết trong sản xuất sản phẩm cơ khí
11	NLCB-11	Xác định về cơ học kỹ thuật, các lực tác dụng và ứng dụng để nghiên cứu, cải tiến máy móc, trang thiết bị
12	NLCB-12	Áp dụng tiêu chuẩn an toàn môi trường công nghiệp trong cơ khí
13	NLCB-13	Xây dựng bản vẽ chi tiết cơ khí trên phần mềm AutoCad
14	NLCB-14	Sử dụng và gia công các chi tiết bằng dụng cụ cầm tay
15	NLCB-15	Áp dụng kỹ thuật điện trong cơ khí
16	NLCB-16	Hiểu biết về các phương pháp truyền động trong máy móc và thiết bị cơ khí

II Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)		
1	NLCL-01	Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn hồ quang tay, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản từ 1G, 2G, 3G 1F, 2F, 3F
2	NLCL-02	Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn hồ quang tay, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản từ 4G, 4F, liên kết hàn nối ống 1G, 2G.
3	NLCL-03	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn bán tự động trong môi trường khí bảo vệ. Nhận biết các loại vật liệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của chúng trong hàn MIG/MAG - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn MIG/MAG, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản từ 1G, 2G, 1F, 2F, 3F
4	NLCL-04	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn bán tự động trong môi trường khí bảo vệ. Nhận biết các loại vật liệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của chúng trong hàn TIG. - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn TIG, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản từ 1G, 2G, 1F, 2F, 3F
5	NLCL-05	- Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn hồ quang tay, máy hàn TIG, thực hiện được các liên kết hàn nối ống 2G, 5G, 6G
6	NLCL-06	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn tiếp xúc. Nhận biết các loại vật liệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của chúng trong hàn tiếp xúc. - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn tiếp xúc, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản bằng máy hàn tiếp xúc điểm, máy hàn tiếp xúc đường
7	NLCL-07	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn khí. Nhận biết các loại vật liệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của chúng trong hàn khí - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để thực hiện được các liên kết hàn cơ bản 1G, 2G, 1F, 2F, 3F

8	NLCL-08	Nâng cao khả năng chuyên môn mà còn phát triển các kỹ năng quan trọng trong môi trường làm việc thực tế, giúp học viên tự tin hơn khi gia nhập thị trường lao động
9	NLCL-09	Hiểu được cách vận hành của nhà máy, xí nghiệp. Áp dụng được các kiến thức đã học vào tổ chức, quản lý quá trình sản xuất, gia công
III	Năng lực nâng cao	
10	NLNC 01	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn, đặc điểm và ứng dụng của phương pháp hàn Lazer - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn Lazer, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản
11	NLNC 02	- Hiểu rõ nguyên lý của hàn tự động dưới lớp thuốc. Nhận biết các loại vật liệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của chúng trong hàn dưới lớp thuốc. - Áp dụng kiến thức và kỹ năng thực hành để vận hành máy hàn tự động dưới lớp thuốc, thực hiện được các liên kết hàn cơ bản từ 1G, 1F, 2F

6. Nội dung chương trình

Mã MH, MD	Tên môn học, mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/thực tập/thí nghiệm/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	11	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng Anh	3	90	30	56	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	64	1551	500	923.5	125.5

II.1	Môn học, mô đun cơ sở	26	501	226	219.5	55.5
MH 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	2	36	6	22	8
MH 08	Vẽ kỹ thuật cơ khí	3	45	25	15.5	4.5
MH 09	Vật liệu cơ khí	2	30	24	2.5	3.5
MH 10	Dung sai - Đo lường kỹ thuật	3	45	25	15.5	4.5
MH 11	Cơ kỹ thuật	3	45	25	15.5	4.5
MĐ 12	An toàn vệ sinh lao động	2	30	16	10.5	3.5
MĐ 13	Thiết kế trên AutoCad	3	75	30	38	7
MĐ 14	Sử dụng dụng cụ cầm tay	3	75	30	38	7
MĐ 15	Điện cơ bản	2	45	15	24	6
MĐ 16	Truyền động cơ khí	3	75	30	38	7
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	34	945	246	641	58
MĐ 17	Hàn hồ quang tay cơ bản	4	90	30	52	8
MĐ 18	Hàn hồ quang tay nâng cao	4	90	27	55	8
MĐ 19	Hàn MIG/MAG	4	90	30	52	8
MĐ 20	Hàn TIG	4	90	30	52	8
MĐ 21	Hàn ống công nghệ cao	4	90	30	53	7
MĐ 22	Hàn tiếp xúc	2	60	14	40	6
MĐ 23	Hàn khí	2	60	15	39	6
MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	7	300	40	260	
MĐ 25	Tổ chức quản lý sản xuất	3	75	30	38	7
II.3	Môn học, mô đun tự chọn, nâng cao	4	105	30	63	12
MĐ 26	Hàn Lazer	2	45	15	24	6
MĐ 27	Hàn tự động dưới lớp thuốc	2	60	15	39	6
Tổng cộng		75	1806	596	1071.5	138.5

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Hướng dẫn việc giảng dạy các môn học chung bắt buộc

Các môn học chung bắt buộc do Bộ lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ.

- Việc chuẩn bị cho giờ tự học, chuẩn bị cá nhân của HS/SV có hướng dẫn của giáo viên dạy các MH, MĐ để đảm bảo kiến thức, kỹ năng của từng tín chỉ; trách nhiệm của giáo viên được phân công giảng dạy là phải tự chủ, tự chịu trách nhiệm lập trong kế hoạch giảng dạy, không được tính vào giờ của tín chỉ và giờ giảng của giáo viên

- Trường Cao đẳng công nghiệp Bắc Ninh sẽ tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp ngành Hàn theo phương thức tích lũy mô đun.

7.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với những nội dung có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến

- Nhà giáo giảng dạy môn học, mô đun trực tuyến quản lý lớp theo quy chế đào tạo trực tuyến của nhà trường, bảo đảm sự tham gia học tập đầy đủ của người học, thực hiện lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm minh chứng và ghi chép hồ sơ, sổ sách trong đào tạo theo quy định về hồ sơ sổ sách trong đào tạo;

- Ghi chép Hồ sơ sổ sách thực hiện theo thông tư 23/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hồ sơ, sổ sách trong đào tạo.

- Thời gian học tập và các hoạt động trong một ngày học trực tuyến có thể thực hiện linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện và hoàn cảnh thực tế của trường và do Hiệu trưởng quyết định;

7.4. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa

Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp, các cơ sở đào tạo nghề có thể:

- Tổ chức cho sinh viên đi thăm quan dã ngoại ở một số nhà máy, các công ty có liên quan tới ngành học, những di tích lịch sử hoặc những nơi có nhiều phong cảnh đẹp;

- Tổ chức hội thảo tìm hiểu về ngành, nghề đào tạo trong và ngoài nước;

- Thời gian và nội dung cho các hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo như sau:

Số TT	Hoạt động ngoại khóa	Hình thức	Thời gian	Mục tiêu
1	Chính trị đầu khóa	Tập trung	Sau khi nhập học	- Phổ biến các qui chế đào tạo nghề, nội qui của trường và lớp học
2	Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, dã ngoại	Cá nhân, nhóm hoặc tập thể thực hiện	Vào các ngày lễ lớn trong năm: - Lễ khai giảng năm học mới;	- Nâng cao kỹ năng giao tiếp, khả năng làm việc nhóm;

			- Ngày thành lập Đảng, đoàn; - Ngày thành lập trường, lễ kỷ niệm 20-11. . .	- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, lòng yêu nghề, yêu trường;
3	Tham quan phòng truyền thống của ngành, của trường	Tập trung	Vào dịp hè, ngày nghỉ trong tuần	- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, lòng yêu nghề, yêu trường
4	Tham quan các cơ sở sản xuất, Công ty liên quan tới ngành học.	Tập trung, nhóm	- Đầu hoặc cuối năm học thứ 1 hoặc thứ 2 - Hoặc trong quá trình thực tập	- Nhận thức đầy đủ về nghề; - Tìm kiếm cơ hội việc làm
5	Đọc và tra cứu sách, tài liệu tại thư viện	Cá nhân	Ngoài thời gian học tập	- Nghiên cứu bổ sung các kiến thức chuyên môn; - Tìm kiếm thông tin nghề nghiệp trên Internet.

7.5. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun

7.5.1. Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ

- Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy Môn học, Mô đun thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng Môn học, Mô đun thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

- Kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình Môn học, Mô đun; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 đến 60 phút, chấm điểm bài tập lớn, tiểu luận, làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

- Kiểm tra thường xuyên, định kỳ bằng hình thức trực tuyến do giáo viên, giảng viên giảng dạy Môn học, Mô đun quyết định. Việc kiểm tra bằng hình thức trực tuyến đối với các nội dung thực hành chỉ áp dụng khi đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; hệ thống hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin và phải bảo đảm đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của người học;

- Quy trình kiểm tra, số bài kiểm tra cho từng Mô đun cụ thể được thực hiện theo quy định, bảo đảm trong một Môn học, Mô đun theo quy định

7.5.2. Tổ chức thi kết thúc Môn học, Mô đun

- Thi kết thúc Môn học, Mô đun được thực hiện một hoặc nhiều lần sau khi học xong Môn học, Mô đun hoặc cuối mỗi học kỳ;

- Hình thức thi kết thúc Môn học, Mô đun có thể là thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành, bài tập lớn, tiểu luận, bảo vệ kết quả thực tập theo chuyên đề hoặc kết hợp giữa các hình thức trên;

7.6. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

- Người học phải tích lũy đủ số môn học, mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo trung cấp ngành Hàn.

- Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học làm điều kiện xét tốt nghiệp.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu theo quy định.